

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2026/QĐST- DS

Quảng Trị, ngày 13 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2026;

Xét thấy các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 212/2025/TLST-DS ngày 28 tháng 11 năm 2025 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (V). Địa chỉ: Số 89 Láng H, phường Đồng Đ, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị; đại diện theo ủy quyền. Ông Nguyễn Anh T – Trưởng phòng Xử lý nợ Khách hàng cá nhân 03, đại diện theo ủy quyền lại: Ông Lê Vũ H – Cán bộ Xử lý nợ, địa chỉ: Tầng 3, số 108 Trần Hưng Đ, phường Đồng H, tỉnh Quảng Trị.

- Bị đơn: Ông Mai Xuân T, sinh năm 1964; Địa chỉ: Cụm 5, tổ dân phố 8 Nam L, phường Đồng H, tỉnh Quảng Trị.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Căn cứ Hợp đồng tín dụng số LD2429601002 ngày 22/10/2024 đã được ký kết giữa Ngân hàng TMCP V (V) và ông Mai Xuân T:

** Về tiền gốc và lãi:* Tính đến ngày 05/01/2026, tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi của ông Mai Xuân T tại Ngân hàng TMCP V (V) là **79.492.901 đồng**, trong đó: Gốc 48.296.814 đồng; Lãi trong hạn 23.357.852 đồng; Lãi quá hạn 981.319 đồng; Lãi chậm trả 6.856.916 đồng.

** Hai bên đã thống nhất phương án và thời gian ông Mai Xuân T trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (V) như sau:*

Đến hết ngày 05/02/2026, ông Mai Xuân T phải trả cho V số tiền 16.000.000 đồng. Đến hết ngày 05/03/2026, ông Mai Xuân T phải thanh toán hết toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi còn lại nêu trên cho Ngân hàng TMCP V (V).

Kể từ ngày 06/01/2026, V được tiếp tục tính lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số LD2429601002 ngày 22/10/2024 đã ký kết cho đến ngày ông Mai Xuân T thực tế thanh toán hết nợ cho V.

** Về án phí dân sự sơ thẩm:* Áp dụng khoản 3, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các đương sự thống nhất thỏa thuận ông Mai Xuân T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành để sung quỹ nhà nước số tiền **1.987.322 đồng**. Nhưng ông Mai Xuân T thuộc đối tượng người cao tuổi và đã có đơn đề nghị Toà án miễn án phí dân sự theo quy định, do đó ông T thuộc đối tượng được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm nên không phải xử lý $\frac{1}{2}$ số tiền án phí ông T phải chịu nộp. Ông Mai Xuân T chịu nộp $\frac{1}{2}$ số tiền án phí thỏa thuận nộp thay cho nguyên đơn để sung quỹ nhà nước là **993.661 đồng**.

Ngân hàng TMCP V (V) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V (V) số tiền tạm ứng án phí là **2.857.126 đồng** (Hai triệu, tám trăm năm mươi bảy nghìn một trăm hai mươi sáu đồng chẵn) đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002025, Ký hiệu: BLTU/25E ngày 27 tháng 11 năm 2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành

án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực I – Quảng Trị;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa